

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về dự án:

1.1. Tên công trình: Đường và cầu từ xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập đi xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp

1.2. Tên Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án khu vực Bù Gia Mập.

1.3. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

1.4. Thời gian thực hiện: Năm 2022-2025.

1.5. Địa điểm xây dựng: Xã Đa Kia, Thiện Hưng, tỉnh Đồng Nai.

1.6. Quy mô các hạng mục công trình: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đính kèm.

2. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Giám sát xây dựng công trình.

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày.

- Thuế VAT áp dụng cho gói thầu: 8%.

II. Phạm vi công việc

1. Phạm vi công việc của nhà thầu tư vấn:

Cung cấp dịch vụ tư vấn thực hiện công tác Tư vấn giám sát thi công xây dựng

Bao gồm:

+ Thực hiện chức năng Giám sát thi công trong thời gian xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, giá thành xây dựng, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, quan trắc môi trường... trong quá trình thi công xây dựng công trình và giai đoạn bảo hành theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

+ Nghiệm thu các công việc do Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

+ Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

+ Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội

dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất.

2. Nhà thầu phải thuyết minh phương án triển khai các nhiệm vụ cụ thể đối với từng hạng mục công việc như sau:

2.1. Giám sát chất lượng thi công xây dựng:

a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của Chủ đầu tư, nhà thầu Giám sát thi công trong thời gian xây dựng công trình cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;

b) Thuyết minh phương án Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật xây dựng;

c) Thuyết minh phương án kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

d) Thuyết minh Phương án kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

đ) Thuyết minh phương án tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định của 06/2021/NĐ-CP.

g) Thuyết minh phương án Kiểm tra, đánh giá và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình, kiểm tra đối chứng với các kết quả thí nghiệm vật liệu chính trước khi đưa vào sử dụng xây dựng công trình đảm bảo theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành trước khi đưa vào sử dụng cho công trình;

h) Thuyết minh phương án đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế trong trường hợp phát hiện các vấn đề sai sót, bất hợp lý xảy ra trên công trường;

i) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

k) Thuyết minh phương án tập hợp kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu công việc xây dựng, bộ phận công trình, giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình xây dựng và hoàn thành công

trình xây dựng; Đơn đốc việc lập, kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công đúng khối lượng, tiến độ thi công xây dựng hoàn thành theo đúng quy định hiện hành;

m) Thuyết minh Phương án thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, và pháp luật hiện hành; kiểm tra, nghiệm thu công tác thi công xây dựng công trình theo đúng yêu cầu của thiết kế và đúng các quy định của pháp luật hiện hành; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

l) Thuyết minh Phương án giám sát các công việc chính trong từng hạng mục công việc trong quá trình thi công xây dựng công trình của Nhà thầu (bao gồm: bố trí nhân sự kiểm tra, thiết bị kiểm tra, phương pháp kiểm tra) đảm bảo tuân thủ đúng thiết kế và các quy định hiện hành của Pháp luật;

p) Đề xuất các biện pháp để xử lý các khiếm khuyết phát hiện trong quá trình thi công xây dựng công trình và chạy thử (nếu có);

q) Thuyết minh Phương án kiểm tra, rà soát lại thiết kế để kịp thời báo cáo Chủ đầu tư các mâu thuẫn, các bất hợp lý trong thiết kế nếu có;

s) Thuyết minh Phương án tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

t) Thuyết minh Phương án phối hợp với chủ đầu tư tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng.

u) Phương án kiểm tra giám sát thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng công trình, quá trình Nhà thầu thi công xây dựng công trình triển khai các công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát của Chủ đầu tư hoặc biên bản kiểm tra theo quy định;

2.2. Giám sát thực hiện tiến độ thi công xây dựng:

a) Thuyết minh phương án kiểm tra, xác nhận tiến độ thi công tổng thể và chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu lập đảm bảo phù hợp tiến độ thi công đã được duyệt;

b) Thuyết minh phương án kiểm tra, đơn đốc tiến độ thi công của các nhà thầu thi công xây dựng công trên công trường. Khi cần thiết, kiến nghị với chủ đầu tư để yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công của công trình;

c) Thuyết minh phương án đánh giá, xác định các nguyên nhân, báo cáo bằng văn bản để chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của dự án đối với trường hợp tổng tiến độ của dự án bị kéo dài;

d) Thuyết minh phương án kiểm tra năng lực thực tế thi công của nhà thầu thi công xây dựng về nhân lực, thiết bị thi công so với hợp đồng xây dựng; báo cáo, đề xuất với chủ đầu tư các giải pháp cần thiết để đảm bảo tiến độ.

2.3. Giám sát khối lượng thi công xây dựng công trình:

a) Thuyết minh phương án kiểm tra, xác nhận khối lượng đã được nghiệm thu theo quy định;

b) Báo cáo chủ đầu tư về khối lượng phát sinh so với hợp đồng xây dựng.

2.4. Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường và PCCC:

Phương án kiểm tra việc triển khai biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường và PCCC của nhà thầu thi công đảm bảo phù hợp với biện pháp thi công đã được phê duyệt và tuân thủ các quy định về quản lý an toàn lao động, bảo vệ môi trường và PCCC trong quá trình thi công xây dựng theo quy của pháp luật về an toàn lao động, bảo vệ môi trường và PCCC.

Xác định các vi phạm, nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ, mất vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình và phương án phối hợp với các bên liên quan giải quyết các vi phạm, nguy cơ đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường và PCCC cho công trình.

3. Dự kiến thời gian thực hiện dịch vụ tư vấn:

Dự kiến nhà thầu trúng thầu triển khai thực hiện dịch vụ tư vấn ngay sau khi hợp đồng tư vấn được ký kết.

Nhà thầu đề xuất thời gian bắt đầu thực hiện tư vấn phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu theo yêu cầu của E-HSMT.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo định kỳ: Cung cấp cho Chủ đầu tư, nhà thầu thi công các Báo cáo định kỳ hàng tháng về các công việc do bộ phận thi công đã và đang thực hiện tại công trường, trong đó có báo cáo các công việc đã hoàn thành và được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, nhận xét, đánh giá của bộ phận giám sát thi công về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

2. Báo cáo nghiệm thu từng hạng mục: Sau mỗi công đoạn thi công phải thực hiện công tác nghiệm thu bộ phận, hạng mục công trình đã hoàn thành, nhận xét và đưa ra phương hướng thực hiện các công đoạn tiếp theo.

3. Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

4. Báo cáo sự cố công trình nếu sự cố xảy ra.

5. Thời gian thực hiện: Theo tiến độ thi công.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của Nhà thầu:

Yêu cầu nhân sự của nhà thầu: Nhà thầu tư vấn phải có người đủ năng lực kinh nghiệm theo yêu cầu được quy định cụ thể tại chương III (tính hợp lệ của HSĐT và tiêu chuẩn đánh giá HSĐT). Tùy theo tình hình, tiến độ thực hiện gói thầu, nhà thầu tư vấn phải bố trí đủ nhân sự cho các công việc phải thực hiện để đảm bảo chất lượng cũng như tiến độ yêu cầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Cử cán bộ hỗ trợ phối hợp cùng nhà thầu tư vấn trong thời gian thực hiện hợp đồng; cung cấp các tài liệu liên quan để phục vụ cho công việc tư vấn; thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.